TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2024/HSST
Ngày 28 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hà**

2. Ông **Nguyễn Hải Hà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Võ Yến Thanh-** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, đối với:

* Bị cáo **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm: 1974; Hộ khẩu thường trú: S, phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và nơi ở: T, phường T, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12. Họ và tên bố: Nguyễn Hữu C, sinh năm:1935; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1939; Gia đình bị cáo có 09 anh chị em. Bị cáo là con út; Họ và tên vợ: Lê Thị Thu H – Sinh năm: 1978; Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 2006. Con nhỏ sinh năm 2008. Nhân thân: 02 tiền án (đã xóa án tích): Bản án số 180/HSST ngày 02/7/1999, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội Giả mạo giấy chứng nhận của cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội. Bản án số 509/HSPT ngày 27/10/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Đóng án phí ngày 29/12/2000; Bản án số 64/2015/HSST ngày 17/6/2015, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại

ngày 28/04/2017. Đóng án phí ngày 17/6/2015. Tiền án: 01 tiền án (chưa xóa án tích): Bản án số 171/2020/HSST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 13/06/2021. Xác minh tại Chi cục THADS quận Ba Đình không nhận được bản án nêu trên nên không có căn cứ để cung cấp thông tin; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/10/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 02/10/2023, tại trước cửa số nhà xx, phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Ba Đình phát hiện Nguyễn Ngọc V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua đó phát hiện trong lòng bàn tay trái của V có 01 (một) túi nilong, trong túi quần phía trước bên trái có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. V tự khai nhận là ma túy Heroin V mua để bán cho người nghiện ma túy. Tổ công tác đã đưa V về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 02/10/2023, V đang ở nhà thì có một người đàn ông tên A (không rõ lai lịch cụ thể) sử dụng số điện thoại 038.946.xxxx gọi vào số của V là 094.711.xxxx hỏi mua 02 gói Heroin với giá 400.000 đồng, hứa sẽ trả công cho V 01 gói Heroin để sử dụng và hẹn gặp V tại ngã ba T - N, phường Đ, quận Ba Đình để giao dịch, V đồng ý. Khi V đang trên đường đến gặp A thì có một người đàn ông khác, sử dụng số điện thoại 096.512.xxxx gọi vào số điện thoại 094.711.xxxx của V hỏi mua 01 gói heroin. V đồng ý bán cho anh ta với giá 250.000 đồng và hẹn gặp nhau tại số xx K, phường K, Ba Đình, Hà Nội để giao dịch. V đến số xx K thì gặp và nhận của người này 305.000 đồng (trong đó 250.000 đồng là tiền mua ma túy, còn 55.000 đồng là tiền lời của V). V cầm tiền và dặn người này đứng đợi, còn V đi xe máy tiếp tục đến gặp A. Đến nơi, V gặp và nhận của A 400.000 đồng để mua 02 gói heroin. V cầm tiền đi đến khu vực chợ C, Hà Nội mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 03 gói heroin với giá 600.000 đồng. Anh ta đưa lại cho V 02 gói bọc giấy bạc màu vàng và 01 túi nilong màu trắng đều chứa Heroin. V cầm số Heroin trong lòng bàn tay trái và quay lại ngã ba T - N để gặp A. Tại đây, V đưa cho A 01 gói Heroin bọc giấy bạc màu vàng. A cầm lấy rồi bỏ đi, V cất gói Heroin bọc giấy bạc màu vàng còn lại vào túi quần phía trước bên trái (đây là gói heroin A trả công cho V), còn 01 túi nilong Heroin V vẫn cầm trong lòng bàn tay trái, tiếp tục quay về địa chỉ xx K để bán cho người đã hỏi mua trước đó. Khi V vừa đến trước cửa số xx K, phường K, Ba Đình, Hà Nội, chưa kịp gặp người đàn ông hỏi mua ma túy của

mình thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Ba Đình kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với gói heroin được A trả công, V khai nếu có ai hỏi mua, V sẽ bán nốt để kiếm lời. Ngoài ra V còn khai đã từng bán ma túy cho các đối tượng trên khoảng 3 ngày trước khi bị bắt, không nhớ cụ thể số lần bán cũng như lời lãi.

Tổ công tác thu giữ của V: 01 (một) túi nilong trắng chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột trắng; 01 (một) điện thoại Nokia 216 màu đen, số sim 1: 094.711.xxxx, số sim 2: 039.661.xxxx; 01 (một) xe máy Airblade màu đỏ đen, BKS: 30H7-xxxx; 306.000 đồng (trong đó 305.000 đồng là tiền V nhận của khách hỏi mua ma túy, 1.000 đồng là tiền của V).

Bản kết luận giám định số 6670/KL-KTHS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,212 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,166 gam.

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0,053 gam Heroin làm mẫu, còn lại 0,325 gam Heroin hoàn trả cho Cơ quan điều tra.

Chiếc xe máy Airblade màu đỏ đen, BKS: 30H7-1795, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Ngọc V qua xác minh là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức H (Sinh năm: 1970; HKTT: Tổ dân phố số x H, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) - là anh trai của Nguyễn Ngọc V. Chiều ngày 01/10/2023, V mượn xe của anh H để sử dụng, anh H không biết việc V sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản, tài liệu trao trả 01 (một) xe máy Airblade màu đỏ đen, BKS: 30H7-xxxx cho anh Nguyễn Đức H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh các số thuê bao có liên quan, kết quả như sau: Chủ thuê bao số điện thoại 096.512.xxxx là chị Lương Ngọc M (Sinh năm: 1992; HKTT: xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang). Chị My khai không đăng ký hay sử dụng số thuê bao trên.

Chủ thuê bao số điện thoại 038.946.xxxx là anh B (Sinh năm: 1984; HKTT: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng). Anh B khai không đăng ký hay sử dụng, không biết ai sử dụng số thuê bao điện thoại trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Ngọc V và hai đối tượng khác mua ma túy của Nguyễn Ngọc V: Cơ quan điều tra đã tổ chức điều tra xác minh, nhưng không xác định được nhân thân và lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Ngọc V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng từ 09 giờ 10 phút đến 10 giờ 55 phút ngày 02/10/2023, Nguyễn Ngọc V đã 02 lần có hành vi bán trái phép ma túy heroin cho 02 người đàn ông không rõ lai lịch: Lần thứ nhất: V nhận của "A" 400.000 đồng để đi mua 02 gói heroin, trong đó 01 gói heroin để bán cho A, 01 gói heroin là A trả công cho V. Tại khu vực ngã ba T - N, phường Đ, Ba Đình, V đã giao thành công 01 gói heroin bọc trong giấy bạc cho A, còn gói heroin khối lượng 0,166 gam được trả công, V cất trong túi quần phía trước bên trái để nếu có ai hỏi mua, V sẽ bán nốt với giá 250.000 đồng để kiếm lời. Lần thứ hai: V hẹn gặp một người đàn ông khác tại khu vực trước cửa số x K, phường K, Ba Đình, Hà Nội để bán cho anh ta 01 (một) túi nilon chứa 0,212 gam heroin với giá 250.000 đồng nhưng V chưa kịp giao ma túy cho người này thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Ba Đình phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,325 gam là ma túy loại heroin, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can Nguyễn Ngọc V theo biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216 màu đen đã cũ, có số sim 1: 094.711.xxxx, số sim 2: 039.661.xxxx, Imei: 357307083573160 theo biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình và 306.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng từ 09 giờ 10 phút đến 10 giờ 55 phút ngày 02/10/2023, Nguyễn Ngọc V đã 02 lần có hành vi bán trái phép ma túy heroin cho 02 người đàn ông không rõ lai lịch, cụ thể: V nhận của "A" 400.000 đồng để đi mua 02 gói heroin, trong đó 01 gói heroin để bán cho A, 01 gói heroin là A trả công cho V và ngay sau đó V nhận của người đàn ông sử dụng số điện thoại 096.512.1340 số tiền 305.000 đồng để bán cho người đàn ông này 01 gói heroin (trong đó giá gói ma túy là 250.000 đồng và 55.000 là tiền công trả cho V). Tại khu vực ngã ba T - N, phường Đ, Ba Đình, A đã giao thành công 01 gói heroin bọc trong giấy bạc cho A, còn gói heroin khối lượng 0,166 gam được trả công, V cất trong túi quần phía trước bên trái quay về số xx K, phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tìm gặp người đàn ông đã hỏi mua ma túy trước đó để bán cho anh ta thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Ba Đình phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi Mua bán bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để kiếm lời, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc V cấu thành tội ''*Mua bán trái phép chất ma túy''* theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là

nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 171/2020/HSST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/6/2021. Xác minh tại Chi cục THADS quận Ba Đình không nhận được bản án nêu trên nên không có căn cứ để cung cấp thông tin. Do đó xác định tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc V không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 7 đến 8 năm tù là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo Nguyễn Ngọc V không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo Nguyễn Ngọc V đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày)* kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,325 gam là ma túy loại heroin, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can

Nguyễn Ngọc V theo biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Đối với: 01 (một) điện thoại Nokia 216 màu đen, số sim 1: 094.711.3057, số sim 2: 039.661.2274 và 306.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy".*

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2023.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng bao gồm:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,325 gam là ma túy loại heroin, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can Nguyễn Ngọc V theo biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216 màu đen đã cũ, có số sim 1: 094.711.xxxx, số sim 2: 039.661.xxxx, Imei: 357307083573160 theo biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình và 306.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2024.

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- UBND phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- UBND phường T, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung